

Số: **789** /BC-CCTTBVTV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **08** tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản tháng 8 và kế hoạch tháng 9 năm 2023

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Thực hiện Công văn số 648/SNN-KHCN ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định chế độ báo cáo công tác quản lý an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp.

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm tháng 8 và kế hoạch trọng tâm tháng 9 năm 2023 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 8 VÀ 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Xây dựng và chỉ đạo, điều hành triển khai chính sách, pháp luật

Lũy kế đến tháng 8 năm 2023, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đã xây dựng và ban hành một số văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện như sau:

- Kế hoạch số 04/KH-CCTTBVTV ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ Hội Xuân 2023.

- Kế hoạch số 02/KH-CCTTBVTV ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất rau trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023).

- Báo cáo số 07/BC-CCTTBVTV ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ Hội Xuân năm 2023 (đợt 01).

- Kế hoạch số 11/KH-CCTTBVTV ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về kiểm tra sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại các vùng sản xuất rau năm 2023.

- Quyết định số 07/QĐ-CCTTBVTV ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất rau tháng 01 năm 2022.

- Quyết định số 23/QĐ-CCTTBVTV ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất rau tháng 02 năm 2022.

- Báo cáo số 95/BC-CCTTBVTV ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ Hội Xuân năm 2023 (đợt 02).

- Quyết định số 79/QĐ-CCTTBVTV ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất rau tháng 3 năm 2022.

- Báo cáo số 216/BC-CCTTBVTV ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ Hội Xuân năm 2023 (đợt 03).

- Kế hoạch số 252/KH-CCTTBVTV ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về kiểm tra, đánh giá điều kiện sản xuất rau an toàn năm 2023.

- Kế hoạch số 258/KH-CCTTBVTV ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về cấp, quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu năm 2023 trên địa bàn Thành phố.

- Kế hoạch số 304/KH-CCTTBVTV ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2023.

- Kế hoạch số 382/KH-CCTTBVTV ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về thực hiện Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2023 - 2030.

- Kế hoạch số 387/KH-CCTTBVTV ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 33-CTrHĐ/TU ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Thành ủy thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Kế hoạch số 426/KH-CCTTBVTV ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về thẩm định đánh giá các cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Kế hoạch số 541/KH-CCTTBVTV ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc rau quả tươi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023.

(kèm Phụ lục bảng số 01).

*** Đánh giá, nhận xét**

Chi cục đã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất kịp thời đúng quy định, qua đó giám sát được dư lượng thuốc bảo vệ thực vật tồn dư trong các sản phẩm rau tại vùng sản xuất, làm cơ sở khuyến cáo, xử lý các hộ sản xuất rau vi phạm về lĩnh vực an toàn thực phẩm trong sản xuất rau trên địa bàn Thành phố.

2. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật

2.1. Phổ biến giáo dục pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

Trong tháng 8, Chi cục đã tổ chức 01 lớp tập huấn phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng với 46 người tham dự, 02 lớp về hướng dẫn thiết lập và quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói với 50 người tham dự.

Lũy kế từ đầu năm đến tháng 8 năm 2023, Chi cục đã tổ chức 30 lớp tập huấn phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng, 01 lớp tập huấn truy xuất nguồn gốc, 01 lớp tập huấn văn bản pháp luật về nông nghiệp hữu cơ, 03 lớp tập huấn văn bản pháp luật về mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói với 1.009 người tham dự.

2.2. Tổ chức sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, xây dựng, kết nối chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn

- Tình hình sản xuất rau: Tổng diện tích canh tác rau trên địa bàn Thành phố là 3.517 ha, trong đó diện tích rau công nghệ cao là 458,3 ha. Diện tích gieo trồng rau đến tháng 8 là 1.429 ha, tương đương so với cùng kỳ, năng suất ước đạt 28,9 tấn/ha. Lũy tiến diện tích gieo trồng rau từ đầu năm đến nay là 12.051 ha, tương đương so với cùng kỳ.

- Chứng nhận VietGAP:

+ Trong 08 tháng đầu năm 2023, triển khai hướng dẫn, tư vấn, chứng nhận và giám sát chứng nhận cho 60 cơ sở. Trong đó, hỗ trợ cấp giấy chứng nhận VietGAP cho 57 cơ sở với diện tích canh tác là 75 ha, tương đương 280 ha diện tích gieo trồng (tăng 1,5% so với cùng kỳ) sản lượng ước đạt 6.190 tấn.

+ Hiện nay tổng số cơ sở đã được chứng nhận VietGAP còn hạn trên địa bàn Thành phố là 512 cơ sở, với 837 ha diện tích canh tác, tương đương 5.611 ha diện tích gieo trồng, sản lượng ước tính 129.060 tấn.

+ Tính lũy tiến đến tháng 8 năm 2023, tổng số cơ sở sản xuất rau, quả trên địa bàn thành phố đã được chứng nhận VietGAP là 1.810 tổ chức, cá nhân, với tổng diện tích canh tác là 2.437 ha, tương đương 16.413 ha diện tích gieo trồng (chiếm tỷ lệ 77,8% diện tích gieo trồng rau trên Thành phố); sản lượng ước đạt 289.729 tấn.

(đính kèm Phụ lục bảng số 02).

2.3. Giám sát chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm sản phẩm nông lâm thủy sản

Không phát sinh trong kỳ báo cáo.

2.4. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

2.4.1. Thanh tra, kiểm tra, thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm

- Thẩm định cấp giấy chứng nhận: Trong tháng, Chi cục đã tiếp nhận và thẩm định 02 cơ sở, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm 02 cơ sở. Lũy kế đến tháng 8 năm 2023, Chi cục đã thẩm định 14 cơ sở và cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm 13 cơ sở.

(đính kèm Phụ lục Bảng số 03).

- Thẩm định định kỳ: Trong tháng không phát sinh, lũy kế đến tháng 8, Chi cục đã ban hành quyết định và tiến hành thẩm định kỳ đối với 03 cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Kết quả, 01 cơ sở có văn bản gửi báo cáo tạm ngưng hoạt động; 01 cơ sở không còn hoạt động sản xuất tại địa chỉ cấp giấy, Đoàn đã lập biên bản và Chi cục đã ban hành Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở này; 01 cơ sở Đoàn thẩm định xếp loại B (thẩm định xếp loại ban đầu là loại A).

2.4.2. Thanh tra, kiểm tra, thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm

Trong tháng 8 không phát sinh.

Lũy kế đến tháng 8, Chi cục đã tiến hành kiểm tra an toàn thực phẩm có nguồn gốc từ thực vật 32 hộ, kết hợp lấy 55 mẫu rau của 32 hộ đang thu hoạch gửi phân tích các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định của Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Y tế về quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm. Kết quả, không có mẫu vượt quá giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật theo quy định.

(đính kèm Phụ lục bảng số 04).

*** Đánh giá, nhận xét**

Qua công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất đã giúp cho người dân có ý thức chấp hành pháp luật, góp phần sản xuất rau an toàn bảo vệ sức khỏe người dân, xử lý vi phạm kịp thời trường hợp vi phạm.

2.4.3. Kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về vật tư nông nghiệp

- Công tác kiểm tra sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại vùng sản xuất:

Trong tháng 8, Chi cục đã kiểm tra sử dụng thuốc bảo vệ thực vật 23 hộ nông dân, trong đó: huyện Củ Chi 07 hộ, huyện Hóc Môn - Quận 12 có 07 hộ, thành phố Thủ Đức 03 hộ, huyện Bình Chánh 06 hộ, kết quả không có hộ vi phạm về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.

Lũy kế đến tháng 8, Chi cục đã kiểm tra sử dụng thuốc bảo vệ thực vật 160 hộ nông dân, trong đó: huyện Củ Chi 50 hộ, huyện Hóc Môn - Quận 12 có 44 hộ, thành phố Thủ Đức 21 hộ, huyện Bình Chánh 45 hộ, kết quả không có hộ vi phạm về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.

- Công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về vật tư nông nghiệp

Trong tháng 8, Chi cục đã kiểm tra, thanh tra quy định về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp tại 08 cơ sở kết hợp lấy 21 mẫu giống kiểm tra chất lượng, đang chờ kết quả. Chi cục đã phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính 02 vụ với tổng số tiền là 34.500.000 đồng, các hành vi vi phạm gồm vi phạm quy định về nhãn hàng hóa; không có giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón.

Lũy kế đến tháng 8, Chi cục đã kiểm tra, thanh tra về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp tại 191 cơ sở kết hợp lấy 155 mẫu vật tư (46 mẫu thuốc bảo vệ thực vật, 94 mẫu phân bón, 15 mẫu giống) kiểm tra chất lượng. Kết quả, 74 mẫu đạt, 08 mẫu phân bón không đạt chất lượng, 73 mẫu (37 mẫu thuốc bảo vệ thực vật, 21 mẫu phân bón, 15 mẫu giống) chưa có kết quả. Chi cục đã phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính 12 vụ với tổng số tiền là 148.200.000 đồng, các hành vi vi phạm gồm sản xuất hàng giả về giá trị sử dụng, công dụng; buôn bán hàng hóa có chất lượng không phù hợp tiêu chuẩn công bố; vi phạm quy định về nhãn hàng hóa; không có giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

(đính kèm Phụ lục bảng số 05).

*** Đánh giá, nhận xét**

Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật trên địa bàn Thành phố; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

2.5 Công tác quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói xuất khẩu

Trong tháng 08, Chi cục đã tiếp nhận 05 hồ sơ (đề nghị cấp 04 mã số vùng trồng của 01 đơn vị, 01 mã số đóng gói của 01 đơn vị) và đánh giá thực tế tại các cơ sở, Chi cục đang hoàn thiện hồ sơ gửi Cục Bảo vệ thực vật.

Lũy tiến từ đầu năm đến nay kết quả như sau:

- Công tác giám sát định kỳ mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói:

Chi cục ban hành kế hoạch triển khai công tác giám sát định kỳ các mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói đã cấp năm 2023; Đã tổ chức giám sát định kỳ 03 mã số vùng trồng của 02 cơ sở, 14 mã cơ sở đóng gói của 07 đơn vị và báo cáo kết quả giám sát gửi Cục Bảo vệ thực vật theo đúng quy định.

- Công tác tiếp nhận, đánh giá hồ sơ đề nghị cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói:

Chi cục đã tiếp nhận 16 hồ sơ đề nghị cấp 06 mã số vùng trồng của 02 đơn vị, 10 mã số đóng gói của 02 đơn vị và đánh giá thực tế tại các cơ sở. Kết quả, Chi cục đã cấp mã số xuất khẩu cho các đơn vị đủ điều kiện và tổng hợp danh sách các vùng trồng, cơ sở đóng gói đáp ứng yêu cầu gửi Cục Bảo vệ thực vật để đàm phán với nước nhập khẩu. Đến nay, đã có 05 mã số cơ sở đóng gói của 03 đơn vị được Cục phê duyệt, 11 mã số đang chờ phê duyệt. *(đính kèm Phụ lục bảng số 06).*

2.6 Công tác khác

a. Công tác nông nghiệp hữu cơ

Tổ chức 01 hội nghị tập huấn về văn bản pháp luật về nông nghiệp hữu cơ với 28 lượt người tham dự.

b. Công tác về quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc

Tổ chức 01 hội nghị tập huấn về truy xuất nguồn gốc cho doanh nghiệp và hợp tác xã với 26 lượt người tham dự.

c. Công tác kiểm tra đánh giá điều kiện sản xuất rau an toàn

Đã tiến hành lấy 67 mẫu đất trồng, 35 nước tưới gửi Phòng Kiểm nghiệm phân tích các chỉ tiêu theo quy định.

3. Tăng cường nguồn lực

3.1. Về tổ chức bộ máy

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Thành phố Hồ Chí Minh gồm có 01 Chi cục trưởng và 02 Phó Chi cục trưởng; quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp gồm có Phòng Thanh tra Pháp chế chủ trì và 5 trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tại huyện, quận phối hợp; quản lý an toàn thực phẩm gồm có Phòng Trồng trọt chủ trì và 5 trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tại huyện, quận phối hợp.

3.2. Về nhân sự, đào tạo

- a) Kết quả đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ địa phương Không phát sinh trong kỳ báo cáo (đính kèm Phụ lục bảng số 07).
- b) Số lượng nhân sự địa phương (đính kèm Phụ lục bảng số 08).

3.3. Về năng lực đánh giá sự phù hợp (kiểm nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận)

Chi cục có đủ năng lực chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất ban đầu thực phẩm có nguồn gốc thực vật theo quy định.

II. KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM CÔNG TÁC THÁNG 9

1. Xây dựng và chỉ đạo, điều hành triển khai chính sách, pháp luật

Tiếp tục xây dựng các văn bản chỉ đạo, điều hành kịp thời về an toàn thực phẩm và vật tư nông nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

2. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật

2.1 Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

- Công tác kiểm tra, hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại vùng sản xuất: Chi cục thực hiện kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại các vùng sản xuất rau an toàn. Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, Chi cục xử lý nghiêm và kịp thời; Thường xuyên nhắc nhở, phát tài liệu, tờ rơi cho người dân trồng rau nhằm hướng dẫn người dân thực hiện tốt việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc “4 đúng” để đảm bảo an toàn thực phẩm trên sản phẩm rau củ quả.

- *Kiểm tra lĩnh vực an toàn thực phẩm*: Chi cục thực hiện kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất, kết hợp lấy mẫu rau đang thu hoạch phân tích dư lượng thuốc bảo vệ thực vật theo kế hoạch. Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, Chi cục tiến hành xử lý theo quy định.

- *Kiểm tra lĩnh vực thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, giống cây trồng*: Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị chức năng liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Thành phố. Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, lực lượng chức năng liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật, các cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về sản xuất trồng trọt, giống cây trồng nông nghiệp, sản xuất kinh doanh phân bón.

2.2 Công tác quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói xuất khẩu

- Công tác giám sát định kỳ mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói: tiếp tục giám sát định kỳ mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói trên địa bàn quản lý.

- Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thực tế và nộp hồ sơ đề nghị Cục Bảo vệ thực vật cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói khi có phát sinh hồ sơ.

2.3 Công tác kiểm tra đánh giá điều kiện sản xuất rau an toàn

Tiến hành lấy mẫu đất nước kiểm tra đánh giá điều kiện sản xuất rau an toàn.

3. Tăng cường nguồn lực

Tổ chức tập huấn lĩnh vực bảo vệ thực cho cán bộ kỹ thuật của Chi cục.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản tháng 8 và Kế hoạch tháng 9 năm 2023. /.

Nơi nhận:

- Sở NN và PTNT (A.Trọng);
- Sở NN và PTNT (Phòng KHCN);
- Ban Lãnh đạo Chi cục;
- PTT, PTTPC; P.BVTV;
- Lưu: VT, PTT.TNT(5b).

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Lê Quang Lộc



James

Phụ lục
BẢNG SỐ LIỆU BÁO CÁO KỶ THÁNG 8 NĂM 2023
VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP
VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM NÔNG LÂM THỦY SẢN
(Đính kèm Báo cáo số 789 /BC-CCTTBVTV ngày 08 tháng 8 năm 2023 của
Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Thành phố Hồ Chí Minh)

Bảng số 01

**Danh mục văn bản chỉ đạo điều hành quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp,
an toàn thực phẩm được ban hành đến kỳ báo cáo**

T T	Tên văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành
1	Kế hoạch về kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất rau trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023).	Số 02/KH-CCTTBVTV	Ngày 03 tháng 01 năm 2023
2	Kế hoạch về triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ Hội Xuân năm 2023	Số 04/KH-CCTTBVTV	Ngày 03 tháng 01 năm 2023
3	Báo cáo về triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ Hội Xuân năm 2023 (đợt 01).	Số 07/BC-CCTTBVTV	Ngày 03 tháng 01 năm 2023
4	Kế hoạch về kiểm tra sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại các vùng sản xuất rau năm 2023.	Số 11/KH-CCTTBVTV	Ngày 05 tháng 01 năm 2023
5	Quyết định về kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất rau tháng 01 năm 2022.	Số 07/QĐ-CCTTBVTV	Ngày 06 tháng 01 năm 2023
6	Quyết định về kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất rau tháng 02 năm 2022.	Số 23/QĐ-CCTTBVTV	Ngày 31 tháng 01 năm 2023
7	Báo cáo về triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ Hội Xuân năm 2023 (đợt 02).	Số 95/BC-CCTTBVTV	Ngày 06 tháng 02 năm 2023

8	Quyết định về kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất rau tháng 3 năm 2022.	Số 79/QĐ-CCTTBVTV	Ngày 23 tháng 02 năm 2023
9	Báo cáo về triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ Hội Xuân năm 2023 (đợt 3).	Số 216/BC-CCTTBVTV	Ngày 08 tháng 3 năm 2023
10	Kế hoạch kiểm tra, đánh giá điều kiện sản xuất rau an toàn năm 2023.	Số 252/KH-CCTTBVTV	Ngày 15 tháng 3 năm 2023
11	Kế hoạch về cấp, quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu năm 2023 trên địa bàn Thành phố.	Số 258/KH-CCTTBVTV	Ngày 16 tháng 3 năm 2023
12	Kế hoạch về triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2023.	Số 304/KH-CCTTBVTV	Ngày 28 tháng 3 năm 2023
13	Kế hoạch về thực hiện Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2023 - 2030.	Số 382/KH-CCTTBVTV	Ngày 18 tháng 4 năm 2023
14	Kế hoạch về Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 33-CTrHĐ/TU ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Thành ủy thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.	Số 387/KH-CCTTBVTV	Ngày 18 tháng 4 năm 2023
15	Kế hoạch về thẩm định đánh giá các cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.	Số 426/KH-CCTTBVTV	Ngày 27 tháng 4 năm 2023
16	Kế hoạch về triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc rau quả tươi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023	Số 541/KH-CCTTBVTV	Ngày 31 tháng 5 năm 2023

Bảng số 02
Kết quả sản xuất an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP

Diện tích rau, quả (ha)/ sản lượng (tấn)	Diện tích khai thác (ha)/ sản lượng (tấn)	Tổng số cơ sở được chứng nhận/sản lượng (tấn)
Lũy kế đến nay: 16.413 /289.729	16.413 /289.729	1.810/289.729

Bảng số 03
Cập nhật thông tin về cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản
trên địa bàn quản lý trong kỳ báo cáo
Trừ các cơ sở phải ký cam kết theo thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT

ST T	Mã số	Tên cơ sở sản xuất kinh doanh	Địa chỉ, điện thoại	Loại hình cơ sở sản xuất kinh doanh	Tên sản phẩm cụ thể	Cấp thống kê, thẩm định phân loại	Kết quả thẩm định, xếp loại gần nhất đến thời điểm báo cáo			Đã được cấp giấy chứng nhận ATTP đến thời điểm báo cáo	Tên giấy chứng nhận ISO/ HACCP / VietGA P... đã được cấp còn hiệu lực	Kết quả thanh, kiểm tra xử phạt hành chính						
							Kết quả	Ngày thẩm định xếp loại	Xử lý vi phạm (nếu có)			Phươn g thức thanh kiểm tra	Ngày than h kiểm tra	Hàn h vi vi phạ m (nếu có)	Số tiền phạt vi phạm (triệu đồng)	Tổng số mẫu lấy	Số mẫu vi phạm	Chi tiêu vi phạm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
1		HTX NN Tuấn Ngọc	TP Thủ Đức	A.1.1	Rau ăn lá thủy canh	tỉnh	A1	30/11 /2022	-	x	có	-	-	-	-	-	-	-
2		HTX Nông nghiệp dịch vụ Ngã Ba Giồng	huyện Hóc Môn	A.1.1	Rau ăn lá, rau ăn quả	tỉnh	A1	14/12 /2022	-	x	có	-	-	-	-	-	-	-
3		Cty Cổ phần công nghệ cao Antaco	Quận Bình Tân	A.1.1	Sâm tươi	tỉnh	A1	21/12 /2022	-	x	không	-	-	-	-	-	-	-
4		Hộ kinh doanh nấm Đông trùng hạ thảo Anh Tiến	Quận 12	A.1.1	Nấm đồng trùng hạ thảo	tỉnh	A1	21/12 /2022	-	x	không	-	-	-	-	-	-	-
5		CN Công ty Cổ phần Dược thảo Việt Nam	TP Thủ Đức	A.1.1	Nấm đồng trùng hạ thảo	tỉnh	A1	23/12 /2022	-	x	không	-	-	-	-	-	-	-
6		Công ty Trách nhiệm hữu hạn Smart N Green	TP Thủ Đức	A.1.1	Rau ăn lá Thủy canh	tỉnh	A1	12/01 /2023	-	x	có	-	-	-	-	-	-	-
7		Cty TNHH SX RAT Tân Trung	huyện Củ Chi	A.1.1	Rau ăn lá, rau ăn quả	tỉnh	A1	15/02 /2023	-	x	có	-	-	-	-	-	-	-
8		Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trại nấm Việt Phước	huyện Củ Chi	A.1.1	Rau mầm	tỉnh	A1	22/03 /2023	-	x	có	-	-	-	-	-	-	-

9		Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2	huyện Củ Chi	A.1.1	Rau các loại	tinh	A1	10/05/2023	-	x	không	-	-	-	-	-	-	-
10		Công ty Cổ phần công nghệ sinh học Năm Việt	huyện Củ Chi	A.1.1	Rau, nấm ăn các loại	tinh	A1	10/05/2023	-	x	có	-	-	-	-	-	-	-
11		Cty Cổ phần nông nghiệp kỹ thuật cao Nông Phát	Huyện Hóc Môn	A.11	Rau, Dưa lười	tinh	A1	03/07/2023	-	x	có	-	-	-	-	-	-	-
12		Cty Trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại Lê Minh Hiếu	Quận Bình Tân	A.11	Giá đậu xanh	tinh	A1	31/07/2023	-	x	không	-	-	-	-	-	-	-
13		Công ty Cổ phần công nghệ sinh học Năm Việt	Huyện Củ Chi	A.11	Rau, nấm ăn, cây ăn trái	tinh	A1	03/08/2023	-	x	có	-	-	-	-	-	-	-

Bảng số 04

Kết quả kiểm tra mẫu rau tại vùng sản xuất phục vụ công tác kiểm tra an toàn thực phẩm sản phẩm có nguồn gốc thực vật tại vùng sản xuất trong kỳ báo cáo

TT	Loại mẫu	Tên chỉ tiêu phân tích	Số mẫu phân tích	Số mẫu không đạt	Kết quả xử lý
Trong tháng 7					
	Rau	Theo Thông tư số 50/2016/TT-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2016	0	0	không
Lũy kế đến tháng 7					
	Rau	Theo Thông tư số 50/2016/TT-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2016	55	0	không

Bảng số 05
Kết quả thanh tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trong kỳ báo cáo

Loại hình cơ sở	Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch					Thanh tra, kiểm tra đột xuất				
	Tổng số cơ sở	Số cơ sở vi phạm	Số cơ sở vi phạm bị phạt tiền/ phạt bổ sung	Tổng số tiền phạt (triệu đồng)	Hình phạt bổ sung	Tổng số cơ sở	Số cơ sở vi phạm	Số cơ sở vi phạm bị phạt tiền	Tổng số tiền phạt (triệu đồng)	Hình phạt bổ sung
Trong tháng 08										
Thuốc BVTV						0				
Phân bón	0					0				
Giống	0					0				
Kết hợp 2 hoặc 3 loại vật tư trên	8					0				
Tổng cộng	8					0				
Lũy kế trong 08 tháng										
Thuốc BVTV	04					0				
Phân bón	0					0				
Giống	0					0				
Kết hợp 2 hoặc 3 loại vật tư trên	187					0				
Tổng cộng	191					0				

Bảng số 06
Danh sách các cơ sở đóng gói đã giám sát định kỳ

STT	Số lượng mã	Tên Cơ sở
I	Công tác giám sát định kỳ mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói	
<i>1</i>	<i>Công tác giám sát định kỳ mã số vùng trồng</i>	
	01	Trang trại Thanh nhãn Vĩnh Phú
	02	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Bò sữa TP.HCM
<i>2</i>	<i>Công tác giám sát định kỳ cơ sở đóng gói</i>	
	02	Hoàng Hà International Logistics
	01	Son Son Corporation
	01	2H NEW international logistics co, ltd
	02	GOODLIFE Company Limited
	02	Công ty TNHH MTV SX TM Công Danh

	04	Công ty TNHH SX TM DV Ròng Đò
	02	Công ty TNHH Một thành viên Bò sữa Thành phố Hồ Chí Minh
II	Công tác tiếp nhận, khảo sát, lập hồ sơ đề nghị Cục Bảo vệ thực vật cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói	
1	<i>Mã số vùng trồng</i>	
	02	Vườn buôi Tam Tân
	04	Trang trại Thanh nhãn Vĩnh Phú
2	<i>Cơ sở đóng gói</i>	
	01	Công ty Cổ phần Quốc tế Lô-gi-stíc Hoàng Hà
	08	Công ty TNHH Thương mại Đóng gói Xuất khẩu Hồng Phát
	01	GOODLIFE Company Limited

Bảng số 07
Kết quả đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ
cho cán bộ địa phương trong kỳ báo cáo

TT	Nội dung	Số lớp	Lượt người tham dự	Ghi chú
1	Nghiệp vụ thẩm định, chứng nhận điều kiện đảm bảo ATTP nông lâm thủy sản	0	0	
2	Nghiệp vụ lấy mẫu, phân tích sản phẩm nông lâm thủy sản	0	0	
3	Nghiệp vụ giám sát, thanh tra, kiểm tra	0	0	
4	Nghiệp vụ kiểm nghiệm, xét nghiệm	0	0	

Bảng số 08
Số lượng nhân sự địa phương trong kỳ báo cáo

TT	Lĩnh vực	Số lượng nhân sự hiện tại			Kế hoạch nhân sự tiếp theo		
		Tổng cộng	Chia ra		Tổng cộng	Chia ra	
			Công chức	LĐHĐ		Công chức	LĐHĐ
1	Lãnh đạo đơn vị	03	03		03	03	
2	Cán bộ làm công tác quản lý chất lượng nông lâm thủy sản	07	07		07	07	
3	Cán bộ làm công tác kiểm nghiệm, xét nghiệm	0	0		0	0	
4	Cán bộ làm công tác thanh tra	10	10		10	10	
5	Cán bộ làm công tác tổng hợp, văn phòng, tài chính	02	02		02	02	
6	Khác (nêu rõ vị trí nếu có)						
	Tổng cộng	22	22		22	22	

CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT